

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 Luật có liên quan đến an ninh trật tự ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ Quy định về hoạt động vận tải đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 146/TTr-SXD ngày 12 tháng 5 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2026.
2. Các quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành: Quyết định số 51/2022/QĐ-UBND ngày 19/10/2022 của UBND tỉnh Thanh Hoá và Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 08/3/2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các cơ quan tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (để b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp (để b/c);
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Thanh Hóa;
- Công báo tỉnh Thanh Hóa;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT, CNXD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Anh

QUY ĐỊNH

Tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá

(Ban hành kèm theo Quyết định số 47 /2026/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hoá)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (trừ hoạt động của các xe vệ sinh môi trường, xe ô tô chở vật liệu xây dựng, phế thải rời trong đô thị trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được thực hiện theo Quy định tại Quyết định số 136/2025/QĐ-UBND ngày 03/11/2025 của UBND tỉnh).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại bằng các phương tiện vận tải đường bộ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong phạm vi Quy định này, các thuật ngữ sau đây được hiểu:

- Vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại (sau đây gọi là chất thải) là quá trình hoạt động của các phương tiện chuyên dụng vận chuyển chất thải từ nơi tập kết, lưu giữ đến nơi xử lý.
- Thời gian vận chuyển chất thải là khung thời gian được phép vận chuyển từ nơi tập kết, lưu giữ đến nơi xử lý.
- Tuyến đường vận chuyển chất thải là lộ trình các tuyến giao thông các phương tiện vận chuyển chất thải được được lưu thông.
- Đô thị là nơi tập trung dân cư sinh sống có mật độ cao và chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực phi nông nghiệp; là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hoá hoặc chuyên ngành, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia hoặc một vùng lãnh thổ.

5. Giờ cao điểm là khoảng thời gian thường xuyên có mật độ người và phương tiện đi lại lớn tại một khu vực hoặc một tuyến đường.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ TUYẾN ĐƯỜNG VÀ THỜI GIAN VẬN CHUYỂN

Điều 4. Tuyến đường và thời gian vận chuyển

1. Tuyến đường vận chuyển

Phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa được phép vận chuyển trên các tuyến đường bộ thuộc địa bàn tỉnh Thanh Hoá, ngoại trừ các tuyến đường có cấm biển báo cấm hoặc hạn chế phương tiện theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Thời gian vận chuyển

a) Đối với khu vực trong đô thị

- Phương tiện vận chuyển chất thải được phép hoạt động trên các tuyến đường trừ các khung giờ cao điểm gồm: Từ 06 giờ 00 phút đến 08 giờ 00 phút; từ 11 giờ 00 phút đến 14 giờ 00 phút và từ 16 giờ 00 phút đến 19 giờ 00 phút, hàng ngày.

- Đối với các phương tiện vận chuyển chất thải lưu thông qua đô thị (chỉ đi qua đô thị, không thực hiện việc tập kết, thu gom hoặc trung chuyển chất thải trong phạm vi khu vực đô thị) thì được phép hoạt động 24/24 giờ hằng ngày trên các đoạn tuyến quốc lộ, đường tỉnh và các tuyến đường có tính chất kết nối liên vùng đi qua khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh.

b) Đối với khu vực ngoài đô thị: Phương tiện vận chuyển chất thải được phép hoạt động 24/24 giờ hàng ngày.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 5. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành

1. Sở Xây dựng

a) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, quản lý chất thải quy định tại Quyết định này;

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường, Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan thực hiện rà soát, tổ chức giao thông phục vụ hoạt động vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên các tuyến đường trong đô thị thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Điều 4 của Quy định này;

c) Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị triển khai thực hiện Quy định này; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện; chủ trì tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy định trong trường hợp nội dung không còn phù hợp với tình hình thực tiễn hoặc văn bản của cơ quan Nhà nước cấp trên có sự thay đổi.

2. Công an tỉnh: Chỉ đạo các lực lượng chức năng tổ chức tuần tra, kiểm soát, xử lý đối với hoạt động của các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại vi phạm về trật tự an toàn giao thông đường bộ, vệ sinh môi trường theo Quy định này và các Quy định pháp luật khác có liên quan.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường:

a) Phối hợp với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về quản lý chất thải sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại.

b) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định về môi trường; các hoạt động có liên quan đến chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; phối hợp với các cơ quan, lực lượng chức năng kiểm tra, xử lý vi phạm về môi trường liên quan đến hoạt động của các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại theo quy định.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, vệ sinh môi trường và các nội dung Quy định này đến các tổ chức, cá nhân và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

5. Ban Quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp.

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân các xã, phường hướng dẫn hoạt động của các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định;

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan có liên quan thực hiện rà soát, tổ chức giao thông phục vụ hoạt động của các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Điều 4 của Quy định này.

6. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý, tuyên truyền, phổ biến nội dung của Quy định này đến các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động của các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại để biết và thực hiện.

Điều 6. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Tổ chức tuyên truyền pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, vệ sinh môi trường đối với hoạt động của các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại và các nội dung của Quy định này đến các tổ chức, cá nhân và nhân dân trên địa bàn để biết, thực hiện.

2. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, có trách nhiệm thực hiện rà soát, tổ chức giao thông phục vụ hoạt động của các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên các tuyến đường thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Điều 4 của Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh yếu tố mất an toàn giao thông thì chủ động (tham vấn ý kiến Công an tỉnh, Sở Xây dựng nếu xét thấy cần thiết) để điều chỉnh phương án tổ chức giao thông nhằm đảm bảo hoạt động của các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại được lưu thông an toàn, thông suốt.

3. Chỉ đạo lực lượng chức năng kiểm tra hoạt động của các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại vi phạm trên địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, vệ sinh môi trường trong hoạt động của các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại theo quy định (trừ các khu vực thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các Khu Công nghiệp).

4. Tổng hợp, báo cáo việc triển khai Quy định này tại địa phương và tình hình hoạt động của các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại trên địa bàn về Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường khi có yêu cầu.

Điều 7. Trách nhiệm của chủ phương tiện, đơn vị vận tải

1. Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, Quy định này và các quy định pháp luật khác có liên quan;

2. Đảm bảo điều kiện phương tiện và trang bị thiết bị đầy đủ của các phương tiện vận chuyển chất thải theo quy định của Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 06 năm 2024, Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020 và các quy định pháp luật khác có liên quan;

3. Yêu cầu lái xe, người điều khiển phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại khi hoạt động phải chấp hành lộ trình và thời gian hoạt động theo quy định của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm không làm rò rỉ, rơi vãi, phát tán gây ô nhiễm môi trường; chịu trách nhiệm khắc phục sự cố nếu xảy ra trong quá trình vận chuyển và trước pháp luật.

Điều 8. Trách nhiệm của người điều khiển phương tiện, người lái xe

1. Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ và vệ sinh môi trường.
2. Đảm bảo phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại phải đảm bảo không bị rò rỉ, rơi vãi, phát tán gây ô nhiễm môi trường trên các tuyến đường theo quy định.
3. Đảm bảo đáp ứng đầy đủ các điều kiện của người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại Điều 56 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 06 năm 2024.

Điều 9. Điều khoản thi hành

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời có báo cáo gửi Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.